TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2026/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 472; Điều 48, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 585/2025/TLST - DS ngày 22 tháng 12 năm 2025 và thụ lý bổ sung số 01/2026/TLST - DS ngày 07 tháng 01 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần S1 có ngay (Sau đây gọi là SAWAD). Trụ sở chính: 128 N, Phường T, Tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty cổ phần S2 có ngay.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh S; địa chỉ liên hệ: Số E Ngô Quyền Phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Bùi Hữu T, sinh năm: 1994; địa chỉ: Số D Đ, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn Công ty cổ phần S1 có ngay và bị đơn Bùi Hữu T thống nhất hủy giấy giấy bán xe lập ngày 07/08/2024 giữa Công ty cổ phần S1 có ngay với ông Bùi Hữu T. Hủy hợp đồng thuê xe lập ngày 07/08/2024 giữa Công ty cổ phần S1 tiền có ngay với ông Bùi Hữu T.

- Bị đơn ông Bùi Hữu T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 27.500.000đ (hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng) cho Công ty cổ phần S1 có ngay.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí:

+ Bị đơn ông Bùi Hữu T phải chịu toàn bộ số tiền 987.500đ (chín trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm *(trong đó: số tiền 300.000đ đối với yêu cầu tuyên hủy 02 hợp đồng và 687,500 đồng đối với số tiền bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn).*

Hoàn trả cho Công ty cổ phần S1 có ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000104 ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh L và 781.160 đồng (bảy trăm tám mươi mốt ngàn một trăm sáu mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011019 ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Chi cục THADS khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TAND KHU VỰC 1

TVI280126.TL.QDBA 574

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Vinh